TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/HS-ST
Ngày 05/9/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Nuôi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Do và ông Lê Xuân Tương.

Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Thu Hải – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 tham gia phiên tòa: Ông Phan Hà Thi – Kiểm sát viên.

Ngày 05/9/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Quảng Ngãi mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2025/HS-ST ngày 17/7/2025 đối với bị cáo:

Trương Thanh V (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 26 tháng 4 năm 1984 tại Quảng Ngãi; Nơi cư trú: Tổ 3, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quãng Ngãi (nay là Phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi); Số căn cước công dân: 051084018961; nghề nghiệp: Lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12; con ông Nguyễn Ngọc Bai, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị Búp (Đã chết). Gia đình bị cáo có 03 anh, em, bị cáo là con út trong gia đình. Bị cáo chung song như vợ chồng với Lư Thị Luyến, không có đăng ký kết hôn và co 01 con, sinh năm 2011.Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 2012, bị cáo thực hiện hành vi *"Cướp giật tài sản" và "Trộm cắp tài sản",* ngày 30/12/2013 bị Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tuyên phạt 05 năm 06 tháng tù tại Bản án số 111/2013/HSST. Bị cáo đã chấp hành đầy đủ việc thi hành án dân sự; Ngày 24/01/2017, bị cáo chấp hành xong án phạt tù. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/4/2025 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Phú Hùng, sinh năm: 2001; Địa chỉ: 03 Lê Hồng Phong, xã Măng Đen, tỉnh Quảng Ngãi.

- Người làm chứng: Chị Phạm Thị Cẩm Phê, sinh năm 2004. Địa chỉ: Thôn Kỳ Nam 2, Xã Đình Cương, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 30 phút, ngày 09/4/2025, tại đường Võ Nguyên Giáp thuộc thị trấn Măng Đen (đoạn trước khách sạn Vân Tân, địa chỉ: 120 Võ Nguyên Giáp), huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum (*nay là xã Măng Đen, tỉnh Quảng Ngãi*), Công an thị trấn Măng Đen (*nay là Công an xã Măng Đen*) phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Kon Tum (*nay là Công an tỉnh Quảng Ngãi*) tiến hành tuần tra kiểm soát thì phát hiện một đối tượng nam thanh niên mang ba lô có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra hành chính thì đối tượng mang ba lô bất ngờ bỏ chạy nhưng ngay lập tức bị khống chế. Qua đấu tranh ban đầu, đối tượng khai nhận tên là Trương Thanh V (Sinh năm: 1984, trú tại Tổ 3, phường Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, *nay là Phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi*) và khai nhận ở trong ba lô do V mang trên người có tàng trữ 02 túi ma túy. Qua kiểm tra, trong ngăn phía trước của ba lô, phát hiện: 01 túi ni lông trong suốt có khóa zíp, kích thước (7x4)cm bên trong chứa 05 viên nén có hình dạng đặc điểm tương đồng nhau, hình thù không xác định, mỗi viên đều có 02 mặt, một mặt màu hồng, một mặt màu đen nghi là ma túy và 01 túi ni lông trong suốt có khóa zíp, kích thước (7x4)cm có chứa chất tinh thể màu trắng đục nghi là ma túy. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang; tạm giữ đối tượng; thu giữ, niêm phong số vật nghi là ma tuý để thực hiện việc giám định theo quy định.

Quá trình điều tra, Trương Thanh V khai nhận: Vào thời gian trước, V đi chơi và biết một người có tên thường gọi là Bôn (*không xác định được nhân thân, lai lịch*), thấy người này có bán ma tuý nên vào ngày 05/04/2025, V đến gặp Bôn tại khu vực bờ kè gần quán Karaoke Venus (thuộc phường Lê Hồng Phong, thành phố Quảng Ngãi, *nay là Phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi*) và mua của Bôn 02 túi ma tuý, một túi ma tuý có dạng tinh thể màu trắng đục, V gọi là "Khay" với số tiền 2.000.000 đồng (*hai triệu đồng*), một túi ma tuý có hình dạng viên nén, V gọi là "Kẹo" với số tiền 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*). V mua số ma tuý này với mục đích sử dụng cá nhân. Sau khi mua được ma túy, V đi vào nhà vệ sinh ở quán Karaoke Venus để sử dụng ma tuý, số ma túy còn lại V đã cất trong người. Đến ngày 08/04/2025, Vân bỏ số ma túy trên vào trong ba lô màu đen mặt trước có chữ BTEC của mình và rủ bạn gái tên Phạm Thị Cẩm Phê (*sinh năm 2004, trú tại Nghĩa Hành, Quảng Ngãi*) cùng đi xe ô tô dịch vụ mang biển kiểm soát 76A-253.13 do anh Nguyễn Hữu Quyền (*Sinh năm 1997, trú tại: Tp. Quảng Ngãi, Quảng Ngãi*) chở lên thị trấn Măng Đen, Kon Plông, Kon Tum (*nay là xã Măng Đen, tỉnh Quảng Ngãi*) du lịch. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, V và Phê lên tới Măng Đen và thuê phòng số 102 khách sạn Vân Tân (*thuộc địa bàn Tổ dân phố 4*) do anh Nguyễn Phú Hùng (*sinh năm: 2001*) là người quản lý. Sau khi nhận phòng, V lên phòng cất đồ đạc và đi ăn uống, có anh Nguyễn Văn Mẫn (*sinh năm:*

1989, trú tại Sơn Tịnh, Quảng Ngãi) là bạn quen biết ngoài xã hội của bị can V cùng tham gia. Sau khi trở về Khách sạn Vân Tân, V lấy một ít ma túy được cất trong ba lô và lén vào nhà vệ sinh của phòng 102, V đổ một ít chất ma tuý loại Ketamine ra tay rồi đưa lên mũi hít trực tiếp vào phổi, không sử dụng dụng cụ gì. Số ma tuý còn lại được V cất vào trong ba lô cá nhân. Quá trình V sử dụng chất ma tuý trong nhà vệ sinh, Phạm Thị Cẩm Phê đang ở cùng phòng nhưng không biết. Đến 14 giờ 30 phút ngày 09/4/2025, sau khi làm thủ tục trả phòng khách sạn, V đi từ Khách sạn Vân Tân ra ngoài thì bị lực lượng Công an bắt quả tang về hành vi tàng trữ ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 150/KL-KTHS ngày 15/04/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum (*nay là Công an tỉnh Quảng Ngãi*) kết luận:

+ 05 (năm) viên nén có hình dạng, đặc điểm giống nhau, hình thù không xác định, mỗi viên đều có một mặt màu hồng và một mặt màu đen đựng trong 01 túi ni lông trong suốt có khóa zíp, kích thước (7x4)cm là Ma túy, loại MDMA, có khối lượng 2,390g.

+ Chất tinh thể màu trắng đục được đựng trong 01 túi ni lông trong suốt có khóa zíp, kích thước (7x4)cm là Ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 4,093g.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ:

+ 01 (một) phong bì mặt trước có nội dung "CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 150/KL-KTHS"; bên trong có 02 túi ni lông trong suốt kích thước (7x4) cm. Một túi có chứa 4,074 gam ma túy, một túi có chứa 2,272 gam ma túy (*hoàn lại sau giám định*). Mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH KON TUM" và có các chữ ký của Phùng Văn Quế và Tô Văn Thế;

+ 01 (một) Ba lô màu đen đã qua sử dụng, mặt trước có dòng chữ BTEC;

+ 01 (một) túi niêm phong mã số 2126860 có dấu đỏ niêm phong của Công an thị trấn Măng Đen, có chữ ký của Trương Thanh V, Tô Văn Thế, Đỗ Trung Sơn, Trịnh Thanh Hoàng, Vũ Kiên Cường, Lê Viết Bài, bên trong có: 01 (một) điện thoại di động dạng màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, mặt sau có màu xanh tím có ghi chữ OPPO (không kiểm tra chi tiết bên trong); 01 (một) điện thoại di động dạng màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, mặt sau có màu vàng nhạt (không kiểm tra chi tiết bên trong); 01 (một) điện thoại di động dạng bàn phím đã qua sử dụng, mặt sau màu đen có chữ NOKIA (không kiểm tra chi tiết bên trong).

Các vật chứng này đang được bảo quản tại Kho vật chứng Phòng thi hành án dân sự khu vự 10, tỉnh Quảng Ngãi.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKS – KV10 ngày 16/7/2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 truy tố bị cáo Trương Thanh V về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trương Thanh V khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 truy tố.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng số: 02/CT-VKS – KV10 ngày 16/7/2025, của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10, tỉnh Quảng Ngãi và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Thanh V phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng Điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trương Thanh V từ 30 (Ba mươi) tháng đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Về vật chứng của vụ án, đề nghị HĐXX xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng: 01 (một) phong bì mặt trước có nội dung "CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 150/KL-KTHS"; bên trong có 02 túi ni lông trong suốt kích thước (7x4) cm. Một túi có chứa 4,074 gam ma túy, một túi có chứa 2,272 gam ma túy (*hoàn lại sau giám định*). Mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH KON TUM" và có các chữ ký của Phùng Văn Quế và Tô Văn Thế; 01 (một) ba lô màu đen đã qua sử dụng, mặt trước có dòng chứ BTEC.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động dạng màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, mặt sau có màu xanh tím có ghi chữ OPPO (không kiểm tra chi tiết bên trong); 01 (một) điện thoại di động dạng màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, mặt sau có màu vàng nhạt (không kiểm tra chi tiết bên trong); 01 (một) điện thoại di động dạng bàn phím đã qua sử dụng, mặt sau màu đen có chữ NOKIA (không kiểm tra chi tiết bên trong) được đựng trong 01 (một) túi niêm phong mã số 2126860 có dấu đỏ niêm phong của Công an thị trấn Măng Đen, có chữ ký của Trương Thanh V, Tô Văn Thế, Đỗ Trung Sơn, Trịnh Thanh Hoàng, Vũ Kiên Cường, Lê Viết Bài.\ Về án phí: Bị cáo Trương Thanh V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Kon Tum (nay là Công an tỉnh Quảng Ngãi), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kon Plông (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10), Kiểm sát viên trong qua trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi và quá trình phạm tội như cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ căn cứ kết luận: Vào ngày 05/4/2025, do có nhu cầu mua ma tuý để sử dụng, bị cáo Trương Thanh V đã gặp và mua số ma tuý của người đàn ông tên Bôn tại Quảng Ngãi với tổng số tiền 3.500.000 đồng. Khi có được ma tuý, bị cáo một mình sử dụng, phần còn lại cất giấu trong ba lô cá nhân mang theo trên người di chuyển đến Măng Đen để du lịch. Đến ngày 09/4/2025, khi bị cáo đi ra từ Khách sạn Vân Tân, thuộc địa bàn xã Măng Đen, tỉnh Quảng Ngãi thì bị lực lượng công an bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Kết quả giám định xác định số ma tuý mà Trương Thanh V tàng trữ gồm 2,390 gam ma túy loại MDMA và 4,093 gam Ketamine.

Trong đó, hành vi tàng trữ 2,390 gam ma túy loại MDMA thuộc trường hợp quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; hành vi tàng trữ 4,093 gam Ketamine thuộc trường hợp quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Căn cứ quy định tại Khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ "quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma tuý tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015" xác định: Tỷ lệ % về khối lượng của chất ma tuý loại MDMA so với mức tối thiểu đối với chất ma tuý loại MDMA được quy định tại Điểm g Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là 47,8% (2,390 gam so với 05 gam); Tỷ lệ về khối lượng của chất ma tuý loại Ketamine so với mức tối thiểu đối với chất ma tuý loại Ketamine được quy định tại Điểm l Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là 20,465% (4,093 gam so với 20 gam). Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của 02 chất MDMA và Ketamine là 47,8+20,465=68,265%, thuộc trường hợp dưới 100%. Do đó, tổng khối lượng của 02 chất MDMA và Ketamine do bị cáo tàng trữ thuộc trường hợp theo quy định tại điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 truy tố bị cáo Trương Thanh V về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự thống nhất quản lý chất ma tuý của Nhà nước được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi tàng trữ trái phép

chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

[3] Xét thấy, chất ma túy là loại chất gây nghiện gây ra nhiều tác động tiêu cực đối với bản thân người sử dụng về sức khỏe thể chất và tinh thần như gây nghiện dẫn đến suy kiệt thể lực và mất đi sự kiểm soát lý trí, từ đó, gây ra nhiều việc làm nguy hiểm cho người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Do đó, đây là loại chất được nhà nước quản lý và kiểm soát việc lưu hành, sử dụng nghiêm ngặt. Bị cáo đã tàng trữ ma túy một cách bất hợp pháp, đã xâm phạm đến sự quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, gây nguy hại cho bản thân và cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, cần xử phạt bị cáo hình phạt tù để bị cáo có thời gian thoát ly khỏi sự ảnh hưởng của chất ma túy và tự cải tạo bản thân mình. Đồng thời, để răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tang nặng trách nhiệm hình sự nào.

Bên cạnh đó, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2012, bị cáo thực hiện hành vi "Cướp giật tài sản" và "Trộm cắp tài sản", ngày 30/12/2013 bị Toà án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tuyên phạt 05 năm 06 tháng tù tại Bản án số 111/2013/HSST. Bị cáo đã chấp hành đầy đủ việc thi hành án dân sự; Ngày 24/01/2017, bị cáo chấp hành xong án phạt tù. Đã được xóa án tích. Mặc dù bị cáo đã được xóa án tích về lần phạm tội này nhưng đây là căn cứ để Hội đồng xét xử đánh giá ý thức chấp hành pháp luật và khả năng cải tạo của các bị cáo khi lượng hình.

Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có chức vụ, không có tài sản riêng có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về vật chứng vụ án: căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng: 01 (một) phong bì mặt trước có nội dung "CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 150/KL-KTHS"; bên trong có 02 túi ni lông trong suốt kích thước (7x4) cm. Một túi có chứa 4,074 gam ma túy, một túi có chứa 2,272 gam ma túy (*hoàn lại sau giám định*). Mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH KON TUM" và

có các chữ ký của Phùng Văn Quế và Tô Văn Thế; 01 (một) ba lô màu đen đã qua sử dụng, mặt trước có dòng chứ BTEC.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động dạng màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, mặt sau có màu xanh tím có ghi chữ OPPO (không kiểm tra chi tiết bên trong); 01 (một) điện thoại di động dạng màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, mặt sau có màu vàng nhạt (không kiểm tra chi tiết bên trong); 01 (một) điện thoại di động dạng bàn phím đã qua sử dụng, mặt sau màu đen có chữ NOKIA (không kiểm tra chi tiết bên trong) được đựng trong 01 (một) túi niêm phong mã số 2126860 có dấu đỏ niêm phong của Công an thị trấn Măng Đen, có chữ ký của Trương Thanh V, Tô Văn Thế, Đỗ Trung Sơn, Trịnh Thanh Hoàng, Vũ Kiên Cường, Lê Viết Bài.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7]. Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên Bôn, đã bán ma túy cho bị cáo Trương Thanh V theo lời khai của Trương Thanh V, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Hữu Vương là chủ quán Karaoke Venus và nhân viên trong quán không biết việc Trương Thanh V sử dụng trái phép chất ma tuý. Mặt khác, ngày 08/4/2025 bị cáo V lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, nên kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, không thể khẳng định được là của lần sử dụng trái phép chất ma túy nào. Do đó, không có căn cứ xử lý chủ cơ sở kinh doanh.

Đối với Phạm Thị Cẩm Phê, Nguyễn Hữu Quyền, Nguyễn Văn Mẫn, không biết việc bị cáo V sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy, đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể nhưng không phát hiện sử dụng ma túy nên không có căn cứ xử lý.

Đối với anh Nguyễn Phú Hùng chủ khách sạn Vân Tân, không biết việc Trương Thanh V sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma tuý tại cơ sở kinh doanh của mình nên không đủ căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố:

Về tội danh: Bị cáo Trương Thanh V phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017;

Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Thanh V 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 09/4/2025.

2. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật tố tụng; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng: 01 (một) phong bì mặt trước có nội dung "CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 150/KL-KTHS"; bên trong có 02 túi ni lông trong suốt kích thước (7x4) cm. Một túi có chứa 4,074 gam ma túy, một túi có chứa 2,272 gam ma túy (*hoàn lại sau giám định*). Mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung "PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH KON TUM" và có các chữ ký của Phùng Văn Quế và Tô Văn Thế; 01 (một) ba lô màu đen đã qua sử dụng, mặt trước có dòng chứ BTEC.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động dạng màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, mặt sau có màu xanh tím có ghi chữ OPPO (không kiểm tra chi tiết bên trong); 01 (một) điện thoại di động dạng màn hình cảm ứng đã qua sử dụng, mặt sau có màu vàng nhạt (không kiểm tra chi tiết bên trong); 01 (một) điện thoại di động dạng bàn phím đã qua sử dụng, mặt sau màu đen có chữ NOKIA (không kiểm tra chi tiết bên trong) được đựng trong 01 (một) túi niêm phong mã số 2126860 có dấu đỏ niêm phong của Công an thị trấn Măng Đen, có chữ ký của Trương Thanh V, Tô Văn Thế, Đỗ Trung Sơn, Trịnh Thanh Hoàng, Vũ Kiên Cường, Lê Viết Bài.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 7 năm 2025 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ngãi và Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10, tỉnh Quảng Ngãi).

3. **Về án phí**: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án và danh mục kèm theo.

Bị cáo Trương Thanh V phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (05/9/2025), bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để xin xét xử lại theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Khu vực 10;
- Phân trại tạm giam Kon Rẫy;
- Phòng THADS Khu vực 10;
- Công án tỉnh Quảng Ngãi
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Người có QL, NV liên quan;
- Lưu hồ sơ VA./.

Lê Hữu Nuôi